

Số: **39^B**/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày **14** tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính

1. Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các Phụ lục I và II kèm theo Quyết định này.

2. Thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 Điều này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chuyên mục “Thủ tục hành chính” tại địa chỉ: <https://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=52796>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1779/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND, Sở KH&ĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- TTTH (để đưa tin, cập nhật trên cổng dịch vụ công của Bộ);
- Các đơn vị: Vụ PC, TCCB, VPB₂ (P. KSTH);
- Lưu: VT, QLĐT.

TS

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẤU THẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39^B /QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TRUNG ƯƠNG

STT	TÊN TTHC	CĂN CỨ PHÁP LÝ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	CÁCH THỨC THỰC HIỆN	Ghi chú (Mã Hồ sơ TTHC)
LĨNH VỰC ĐẤU THẦU: LỰA CHỌN NHÀ THẦU, LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ					
1	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none">- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 (Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13);- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Nghị định số 63/2014/NĐ-CP);- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (Nghị định số 25/2020/NĐ-CP);- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Nghị định số	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích;- Bộ phận một cửa;- Nhận trực tuyến.	2.000132

		<p>95/2020/NĐ-CP);</p> <p><u>- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương để hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (Nghị định số 09/2022/NĐ-CP);</u></p> <p>- Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả (Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT);</p> <p>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi</p>		
--	--	---	--	--

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

		<p>hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT);</p> <p>- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT).</p>			
2	Thay đổi, bổ sung các thông tin của nhà thầu, nhà đầu tư đăng ký tham gia vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	<p>- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;</p> <p>- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP;</p> <p><u>- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP;</u></p> <p>- Thông tư số 11/2019/TT -BKHĐT;</p> <p>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT;</p> <p>- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT.</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<p>- Tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Bộ phận một cửa;</p> <p>- Nhận trực tuyến.</p>	1.000103
3	Chấm dứt, tạm ngừng tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	<p>- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;</p> <p>- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP;</p> <p><u>- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP;</u></p> <p>- Thông tư số 11/2019/TT -BKHĐT;</p> <p>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT;</p> <p>- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT.</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<p>- Tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Bộ phận một cửa.</p>	2.002270

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

4	Khôi phục tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 95/2020/NĐ-CP; - <u>Nghị định số 09/2022/NĐ-CP;</u> - Thông tư số 11/2019/TT -BKHĐT. - Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT; - Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT. 	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích; - Bộ phận một cửa. 	2.002271
---	--	---	-----------------------	---	----------

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

Phụ lục II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẤU THẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ



(Ban hành kèm theo Quyết định số 39^B /QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

LĨNH VỰC ĐẤU THẦU: LỰA CHỌN NHÀ THẦU, NHÀ ĐẦU TƯ

1. Thủ tục đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đăng ký thông tin nhà thầu, nhà đầu tư trên mạng
 - + Nhà thầu, nhà đầu tư đăng ký các thông tin của đơn vị mình trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn> (Hệ thống);
 - + Nhà thầu, nhà đầu tư in đơn đăng ký từ Hệ thống;
- Bước 2: Kiểm tra trạng thái phê duyệt đăng ký nhà thầu, nhà đầu tư trên mạng;
- Bước 3: Nhận chứng thư số trên mạng;
- Bước 4: Đăng ký người sử dụng chứng thư số trên mạng.

b) Cách thức thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư có thể gửi hồ sơ đăng ký theo đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia hoặc gửi trên Hệ thống. Trường hợp gửi hồ sơ đăng ký trên Hệ thống thì nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện theo Hướng dẫn sử dụng trên Hệ thống.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký nhà thầu, nhà đầu tư (đã có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của đơn vị);
- Bản chụp Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (đối với hộ kinh doanh cá thể) hoặc các tài liệu tương đương khác;
- Bản chụp Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện hợp pháp của nhà thầu, nhà đầu tư;
- Trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư đã đăng ký và có thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ <http://dangkykinhdoanh.gov.vn> thì không phải nộp các tài liệu nêu trên, trừ đơn đăng ký nhà thầu, nhà đầu tư.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký.

e) Cơ quan thực hiện: Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đấu thầu.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư có tên trong danh sách cơ sở dữ liệu nhà thầu, nhà đầu tư được phê duyệt trên Hệ thống, được cấp chứng thư số tham gia đấu thầu qua mạng.

i) Lệ phí: 550.000 VNĐ (đã bao gồm thuế VAT 10%) theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thực hiện theo các Mẫu của Hệ thống trong quá trình thực hiện đăng ký.

l) Yêu cầu, điều kiện: Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương để hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;

- Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-

CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

2. Thủ tục thay đổi, bổ sung các thông tin của nhà thầu, nhà đầu tư đăng ký tham gia vào Hệ thống

a) Trình tự thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư tự thực hiện thay đổi, bổ sung thông tin theo Hướng dẫn sử dụng trên Hệ thống. Đối với các thông tin không thể tự thay đổi, bổ sung, nhà thầu, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia theo địa chỉ công khai trên Hệ thống về nội dung thông tin cần thay đổi, bổ sung.

b) Cách thức thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư tự thực hiện thay đổi, bổ sung thông tin theo Hướng dẫn sử dụng trên Hệ thống hoặc gửi văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Công văn của nhà thầu, nhà đầu tư về việc thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký tham gia vào Hệ thống;

- Các tài liệu liên quan đến nội dung cần thay đổi, bổ sung.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

e) Cơ quan thực hiện: Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư đã có tên trong cơ sở dữ liệu danh sách nhà thầu, nhà đầu tư được phê duyệt trên Hệ thống.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông tin của nhà thầu, nhà đầu tư được sửa đổi, bổ sung trên Hệ thống.

i) Lệ phí: Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

l) Yêu cầu, điều kiện: Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương để hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;

- Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

3. Chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống

a) Trình tự thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia theo địa chỉ công khai trên Hệ thống về việc chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống.

b) Cách thức thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của nhà thầu, nhà đầu tư về việc chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống;

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung

- Các tài liệu liên quan đến chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống (nếu có).

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

e) Cơ quan thực hiện: Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư đã có tên trong cơ sở dữ liệu danh sách nhà thầu, nhà đầu tư được phê duyệt trên Hệ thống.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư được chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống.

i) Lệ phí: Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

l) Yêu cầu, điều kiện: Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương để hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;

- Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ

trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

4. Khôi phục việc tham gia Hệ thống

a) Trình tự thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia theo địa chỉ công khai trên Hệ thống về khôi phục việc tham gia Hệ thống.

b) Cách thức thực hiện:

Nhà thầu, nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị về khôi phục việc tham gia Hệ thống đến Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của nhà thầu, nhà đầu tư về khôi phục việc tham gia Hệ thống;

- Các tài liệu liên quan đến khôi phục việc tham gia Hệ thống (nếu có).

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

e) Cơ quan thực hiện: Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư đã chấm dứt hoặc tạm ngừng tham gia Hệ thống.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Nhà thầu, nhà đầu tư được khôi phục việc tham gia Hệ thống.

i) Lệ phí khôi phục: Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

l) Yêu cầu, điều kiện: Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là nội dung được sửa đổi, bổ sung

đầu tư;

- Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

- Nghị định số 09/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương để hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;

- Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

- Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Thông tư số 09/2020/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.